

Số: **43/2020/QĐST- HNGĐ**

Hà Nội, ngày 16 tháng 01 năm 2020.

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 57, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 10/2020/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 01 năm 2020, về việc: yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

** Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

- Anh LAX, sinh năm 1988.

ĐKHKT và trú tại: Tổ 38B TĐ, phường TĐ, quận TX, thành phố Hà Nội.

- Chị VTH, sinh năm 1982.

ĐKHKT: Số 33 HG, phường ĐX, quận HK, thành phố Hà Nội.

Trú tại: T8 Khu Ngoại giao Đoàn, phường XT, q uận BTL thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

1. Về tình cảm: Anh LAX và chị VTH thống nhất thuận tình ly hôn.

2. Về con chung: Anh LAX và chị VTH có 01 con chung là LĐT, sinh ngày 02/6/2017. Ly hôn, anh chị thống nhất thỏa thuận chị H trực tiếp nuôi con chung. Anh X không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

3. Về tài sản sinh hoạt và nhà, đất ở chung: Anh X, chị H có nhưng xin tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về lệ phí: Anh X, chị H tự nguyện mỗi người chịu 150.000 đồng lệ phí giải quyết việc dân sự.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản H giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh LAX và chị VTH.

- Về con chung: Anh LAX và chị VTH có 01 con chung là LĐT, sinh ngày 02/6/2017. Sau ly hôn, chị H được trực tiếp nuôi con chung. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung cho anh X cho đến khi con chung đủ tuổi trưởng thành hoặc khi có sự thay đổi khác.

Anh X có quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Anh X, chị H có nhưng xin tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh X, chị H mỗi người phải chịu 150.000 đồng lệ phí sơ thẩm giải quyết yêu cầu về hôn nhân và gia đình, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí anh X, chị H đã nộp theo biên lai số AA/2016/0006716 và AA/2016/0006717 ngày 06/01/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự quận TX, thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND quận TX;
- Chi cục Thi hành án dân sự q.TX;
- UBND phường TĐ,
quận TX, thành phố Hà Nội;
- Các đương sự;
- Lưu hs vụ án.

THẨM PHÁN

Lưu Viết Hiểu

